TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – NGHỆ AN** Số: 176/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 30 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 257/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn P, sinh năm: 1997

Trú tại: Làng M, xã N, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Hoàng Thị O, sinh năm: 1995

Trú tại: Làng M, xã N, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào các Điều 28; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2026, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn P, sinh năm: 1997

Chị Hoàng Thị O, sinh năm: 1995

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Lê Văn P và chị Hoàng Thị O thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

**** Về nuôi con chung:***

Giao cho chị Hoàng Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh P, chị O là Lê Thị Anh T, sinh ngày 27/11/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Lê Văn P có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị O mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), thi hành kể từ tháng 7 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Lê Văn P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

**** Về chia tài sản:*** Anh Lê Văn P và chị Hoàng Thị O đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí***: Anh Lê Văn P thỏa thuận chịu 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST và 150.000 ^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST (cấp dưỡng nuôi con), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) mà anh Lê Văn P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004752 ngày 22 tháng 6 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An (Anh P đã nộp đủ tiền án phí).

Kể từ ngày chị Oanh có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng, bên phải thi hành án (anh Phú) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2025..

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại khoản 2 Điều 4, Điều 6, 36 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã X, tỉnh Thanh Hoá (để ghi vào sổ hộ tịch, giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 25/5/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền